

Lạc Lõng Hải Ngữ

Trời mới tờ mờ sáng bà Nhân đã thức dậy. Nằm dài trên giường, bà suy nghĩ vẩn vơ. Bà vẫn chưa quen nằm ngủ trên tấm nệm mà Bản và San vợ chồng thằng con đặc biệt mua cho bà và nói là để má San đỡ đau lưng kèm theo tiếng chếp miệng của San : *năm trăm mấy đô má, thứ thượng hạng chớ hông phải đồ bỏ đâu!* Nghe tiếng chếp miệng, bà không đoán được ý của con dâu muốn cho bà thấy cái lòng tốt của nó hay là hối tiếc vì đã bỏ ra một món tiền khá lớn. Mà bà có muốn nằm trên một tấm nệm đắt tiền như vậy đâu. Tính ra bà Nhân nằm đã được hai tháng mà vẫn chưa quen. Nó mềm quá, Mỹ quá, chẳng giống cái bộ ván mà bà đã quen lưng ở quê nhà. Quê nhà đâu nữa, *quê nhà bây giờ là ở đây*, bà Nhân nói với lòng mình.

Chuông đồng hồ báo thức bỗng ré lên bất ngờ; tiếng kêu nghèn nghẹn đứt quãng của loại dây cót hen rỉ, thiếu dầu mỡ lâu ngày. Bà Nhân biết ngay đã 5 giờ sáng. Bà giật mình tỉnh hẳn người, vội vàng chộp lấy cái đồng hồ, bàn tay quờ quạng trong bóng đêm tìm nút báo thức để tắt và lờ nguơ làm rơi nó xuống sàn gỗ nghe đánh thịch. Chiếc đồng hồ mắc dịch vẫn rú lên ằng ặc như bị ai bóp cổ, tiếng động khàn đục thoát ra bò trườn trên sàn, leo lên bốn bức tường và lan ra khắp nhà. Thế thì mọi người trong nhà tỉnh ngủ hết rồi, bà hoảng hốt lắm lắm. Bà bật dậy như cái lò xo, cúi xuống sàn, men theo tiếng động, chộp lấy cái đồng hồ, ôm chặt bằng hai tay và dúi nó vào tấm chăn mỏng. Chiếc đồng hồ khục khặc mấy tiếng rồi im bật trả lại cái không khí thanh tịnh của một buổi sáng. Căn nhà yên ắng đến nỗi bà chỉ còn nghe tiếng thở gấp gấp nặng nhọc của bà. Về ngưỡng ngùng hiện rõ trên khuôn mặt già nua vì bà lóng ngóng làm rơi chiếc đồng hồ phá giấc ngủ của mọi người.

Bà Nhân biết thằng con và nhất là đứa con dâu rất cần giấc ngủ để có sức đi làm mỗi ngày. Mà giấc 5 giờ sáng là giấc ngon nhất trong đêm. Đứng ra bà không nên để đồng hồ báo thức làm gì vì bà đâu cần phải dậy sớm. Nhưng cũng do thói quen mà bà má chồng bà nội Bản dạy bảo khi bà về làm dâu lú chồng mới 17 tuổi. *Một người vợ giỏi phải là người thức dậy sớm nhất trong nhà.* Cái thói quen đó theo sát cuộc sống của bà đã bao nhiêu năm, không cách gì bỏ được. Những ngày đầu về làm dâu, trời ơi, thêm giấc ngủ làm sao khi mỗi sáng sớm phải cựa mình thoát khỏi vòng tay ầm ập của chồng ba thằng chỗi dậy xuống bếp. Căn bếp còn ngai ngái mùi cơm thừa canh cặn đồ cho con Vá đặt ngoài cửa từ đêm hôm trước, bước chân mò mẫm trong đêm tìm củi nhóm bếp, đun nước pha trà cho mọi người từ ba mồi chồng, ba thằng Bản, hai ông chú nhỏ, và cả bà cô goá chồng sống chung với gia đình. Sau bữa cơm tối, mọi người tụ họp ở phòng khách xem TV, bà Nhân kể chuyện đời xưa cho các cháu nghe, thuở bà mới về làm dâu:

- Để nội nói cái này cho các con nghe hôn, hồi nội còn trẻ, nội ghét nhất là nấu cơm. Đến chừng lấy ông nội của các con rồi thì thiệt là khổ, nội hông có biết thổi lửa bằng củi, người khác chỉ cần 5 phút, còn nội cứ đốt hoài, phải hơn nửa tiếng đồng hồ mới xong, mà thôi...nội khóc gần chết, các con có biết tại sao hông? Bởi vì khói nó làm nội vừa cay con mắt, vừa ho nữa. Bởi vậy, ngày nào cả nhà cũng ăn sáng trễ cho nên bà cố con cứ chửi nội hoài hà, chừng nào nội khóc bà cố con mới thôi. Bởi vậy đêm nào bà cũng cầu xin Chúa cho bà được ngủ một bữa đã giấc rồi có chết, bà cũng cam lòng.

Thằng cháu Kim mãi mê xếp cái máy bay bằng giấy, miệng chỉ ậm ừ cho qua chuyện. Con bé Minh nó chững chạc hơn, bình phẩm một câu..." Thiệt là tội nghiệp!" rồi dán mắt vào một chương trình hà trên TV rộn ràng tiếng cười mà bà Nhân chẳng hiểu một chút gì

San xen vào:

- Thì bây giờ má đi ngủ sớm đi.

Đứa con dâu khuyên bà một câu rồi chúi mũi vào tờ báo *Wall Street*. Nàng ngồi vắt chân chữ ngũ, vẻ khoan thai tao nhã. Gấu chiếc váy màu xanh đậm phủ ngang đầu gối, nổi bật làn da trắng hồng khỏe mạnh của cặp đùi thon dài. Dáng vẻ của San ăn đứt đàn bà Mỹ, bà Nhân nghĩ thầm. Nó ngược hẳn nước da ngả màu nâu bóng của bà, mà người ta thường gọi là da bò quân. Bà so sánh hai làn da và trong lòng ngấm ngấm dâng lên niềm hạnh diện.

Bản đứa con độc nhất của bà ngồi bên cạnh vợ, chòm người về phía trước, gật gù

- Tụi con muốn má được hưởng phước chớ hông phải đâu bù tóc rối như hồi còn bà nội. Bởi vậy con mới rước má qua đây chớ.

Bà Nhân đưa mắt nhìn đứa con. Mái tóc thưa mỏng chải gọn ngược về phía sau, cặp kiềng gọng vàng lâu lâu trễ xuống làm Bản phải dùng ngón tay trở đẩy ngược lên. Để coi, thằng con lớn tuổi rồi chớ, vậy mà mỗi khi ngắm nhìn khuôn mặt của con, bà Nhân vẫn thấy khuôn mặt của thằng bé Bản bà nắm tay dẫn đến trường thuở nào. Bà nhớ rõ Bản chui vào giường tìm hơi ấm của bà trong những đêm mưa to gió lớn. Mỗi lần Bản đau, không ai có thể dụ được nó uống thuốc ngoài bà. Bà Nhân chợt thấy lòng ấm hẳn lại khi nghĩ đến má con vẫn ở bên nhau, cùng với mấy đứa cháu ở một nước Mỹ văn minh. Bà Nhân nhìn Bản mỉm cười:

- Con nói má hưởng phước hả? Hưởng phước cái nỗi gì. Từ khi còn đỏ hỏn cho đến khi khôn lớn, con hành má thì có chớ ở đó mà hưởng phước.

Rồi bà Nhân vui miệng kể về thời ấu thơ của Sinh, những lần đi học bị phạt, những lần bị đòn vì nghịch làm chàng chỉ biết ngồi lắc đầu cười cười. Tiếng nói của bà Nhân trộn lẫn với tiếng cười dòn tan của những diễn viên trên TV nhưng chàng vẫn nghe rõ mồn một. Bản không ngờ má chàng vẫn còn nhớ rõ những chi tiết ngô nghê đó mà hầu như Bản đã quên bằng không biết từ bao giờ. Chàng phụ họa hỏi chuyện làm bà Nhân thêm hứng khởi. Lâu lắm má con mới có dịp chuyện trò tương đắc đến vậy.

Khuya hôm đó, Bản gõ cửa phòng bà Nhân và ngập ngừng với giọng ngưỡng ngượng:

- Má à! Nhớ đừng dậy sớm nghe má. Má vặn nước trong nhà tắm làm tui con hông ngủ được. Vợ con làm việc cực lắm nên nó rất cần ngủ cho đủ sức, má nghe con nhen má.

Bà Nhân buồn buồn khi nghe thằng con nhắc đến con vợ nó. Bà làm bộ nhìn nghiêng về phía trong để che dấu đôi mắt đã long lanh nước mắt. Sáng nay bà cảm thấy có lỗi vì đã làm rơi chiếc đồng hồ phá giấc ngủ mọi người nên Bản có trách bà thì cũng đúng. Nhưng thằng con lại đem con vợ nó vào câu chuyện làm bà cảm thấy tủi thân. Hoá ra mình phá giấc ngủ của vợ nó. Giá Bản nói là *chính* chàng cần giấc ngủ thì bà vui vẻ gật đầu liền chớ phiền hà gì đâu. Cái thằng thật là vô ý, bà Nhân nhủ thầm. Giống tính ba nó in hệt. Bà chợt có cảm tưởng trở lại thời 17 tuổi làm dâu, cũng có những lời trách cứ như vậy. Không ngờ trên 60 tuổi mà vẫn còn sai quấy, để cho người ta nói lên nói xuống. Mà có phải ai xa lạ gì cho cam, thằng Bản con mình chớ ai. Hoá ra mình có lỗi với vợ nó, bà nhủ thầm. Bà cảm thấy buồn tủi, gật gật đầu nói *má hiểu...má hiểu*, và cắn răng cố giữ cho những giọt nước mắt đừng trào ra.

* * *

Nằm một lúc để trí óc lan man, bà Nhân chỗi dậy. Việc đầu tiên trong ngày ngay khi còn ngồi trên giường là đọc kinh sáng, dâng những việc làm trong ngày lên Thiên Chúa và cầu xin Ngài gìn giữ mọi người trong gia tộc được bình an. Đây cũng là một thói quen ăn sâu trong nếp sống của bà. Thuở mới về làm dâu, mỗi sáng bà tất bật lo chuyện cơm nước cho nhà chồng muốn hụi hơi nên đâu còn thì giờ đọc kinh, nhưng đến khi đã quen hết các công việc trong nhà rồi thì bà cố giữ tập tục mà ba bà đã dạy ngay từ khi còn nhỏ. Lúc nhỏ bà làm vì thói quen, nhưng dần về sau bà ý thức được việc đọc kinh cầu nguyện và bà đọc với tất cả tấm lòng. Vậy mà sáng nay ngồi đọc kinh, bà bị chia trí vì cứ nghĩ đến lá thư của bà Báu lá thư bà nhận được cả mấy tuần nay kể về nhiều chuyện ở Vĩnh-long, nơi bà sinh ra và lớn lên.

Trong thư nói có đứa dám đánh cướp tiệm hột soạn của bà Ngọc Diệp. Mấy thằng công an vẫn ăn hiếp đám dân làng mình, đụng độ dao súng với mấy thằng ôn dịch con cán bộ tỉnh, nhưng may quá hồng ai chết hết. Đứa con gái cưng ông Hoá bỏ nhà đi theo thằng cha dạy đàn lên Sài Gòn. Ai mà ngờ ông thầy *hiền như cục đất mà lại tâm ngầm lắm chết voi*. Đứa con dâu bà Phú mới đẻ thêm đứa con gái nữa; đứa thứ tư. Ăn thì hồng đủ vậy mà nó cứ nằm dài ra mà đẻ, nói là kiếm đứa con trai nối dõi. Con trai đầu hồng thấy chỉ thấy một bầy con gái ăn báo hại. Thứ Ba tuần rồi, đám dân làng mình rủ nhau lên tỉnh đòi cho được đào ao nuôi tôm xuất khẩu. Đi thì đi chớ tui nghĩ dân mình thấp cổ bé miệng, mấy ông trên tỉnh đâu thèm nghe. Tui (Bà Báu) chia căn nhà hương hỏa của chị ra làm nhiều phòng, sửa sang lại chút đỉnh cho có tiện nghi để cho Việt kiều mướn. Lâu lâu mới có một gia đình tạt ngang mướn độ vài tuần, nhờ vậy tui cũng lây lất kiếm đủ sống qua ngày.

Cuối thư, bà Báu hỏi thăm, *còn chị ở Mỹ có vui hông?*

Bà Nhân chơi thân với bà Báu ngay từ khi còn nhỏ. Hai cô gái có những thân tình gắn chặt từ thuở nhỏ xem ra còn hơn ruột thịt. Bà nhớ cả hai cùng học lớp Rước Lễ Vỡ Lòng một lần, đi lễ đi học luôn rủ nhau đi chung. Chơi ô hàng, hái ôi trộm cũng đều có nhau. Lớn lên, bà Báu lập gia đình sau nhưng chồng lại chết trước. Khi con cái đã nhẹ gánh thì hai bà lại tìm thấy những thân thương như thời còn trẻ. Biết nhau đến vậy nên bà không thể nào nói láo với bà Báu được. Lá thư nhận được hơn hai tuần mà bà Nhân vẫn bị lưỡng lự dằng co giữa những sự thật não lòng xảy ra cho bà và tự ái không muốn cho ai biết nỗi khổ của mình.

Bây giờ Bản đang gõ cửa phòng hai đứa con cái phong tục kỳ cục mà bà vẫn chưa hiểu được là ưá phép con cái đóng chặt cửa sổ im im ở trong phòng, có trời mới biết chúng làm gì! Bà Nhân cứ thủng thủng vì bà biết còn nhiều thì giờ lắm. Cái sinh hoạt buổi sáng trong gia đình nhắm mắt lại bà nhắm không trật một việc. Để coi, vài phút nữa là San sẽ gõ cửa phòng tắm dôn dập dục hai đứa con đánh răng rửa mặt cho mau, nhường chỗ cho người khác rồi nàng vô buồng mặc quần áo, chuẩn bị xuống nhà dưới ăn qua loa, ra xe chở con cái đi học để lại căn nhà quanh quẽ vắng bóng người. Bà cúi xuống vỗ nước lạnh vào mặt và cổ, vói tay lấy tấm khăn nhỏ lau khô, cạo sạch lưỡi bằng thẻ nhôm mảnh, và sau cùng đánh sạch hai hàm răng, mặc dù bà vẫn không tin cái chất kem the the ba màu có thể làm cho răng bà sạch sẽ hơn miếng cau khô bà thường dùng cà răng từ nhỏ. Từ tốn, bà gỡ từng lọn tóc, chải lại cho gọn gàng. Ở tuổi bà, người ta thì tóc rụng dần chẳng còn bao nhiêu nhưng bà lại khác; mớ tóc trên đầu vẫn còn đen dày, mịn màng trông hơn hẳn mái tóc của San gội sậy chải bông hàng ngày. *Ôi, mình mà chải chuốt lại đằng hoàng thì hơn hẳn nó chớ. Y ù chết! thiệt là hết nói nổi, già rồi mà còn bày đặt ăn diện thiệt là không nên thân chút nào hết, rui mà nó biết được thì nó khi dễ cho mà coi*, bà tự rửa thầm. Nghĩ vậy nhưng khi cuộn tóc thành búi, bà chợt nhớ đến ba thằng Bản thường ví mái tóc của bà bông bênh như mây mùa thu.

Đột nhiên, bà nghe tiếng San bên ngoài:

- Trời ơi, đến giờ này mà vẫn chưa rửa mặt hả hai đứa. Tao đi làm trễ hoài cũng tại tụi bây hết.

Thằng Kim phân trần:

- Má à, bà nội ở trông hoài hà!

Ngưng một chút rồi bà nghe tiếng con dâu:

- Thì xuống dưới nhà mà rửa.

Thằng Kim bức tức:

- Nhưng mà kem đánh răng với khăn rửa mặt đều ở trông hết.

Con Minh dỗi:

- Vậy là hồng công bằng. Sao má hồng biểu bà xuống dưới nhà?

Lời phản nân diễn tả một sự thật mà San không biết trả lời sao cho phải. Có lẽ nàng thấy con mình có lý nhưng không muốn làm mất lòng má chồng. Yên lặng một lúc khá lâu. Bà Nhân mong San không quá nghiêm khắc với con cái vì lời nói vô lễ nhưng ít nhất phải dạy cho hai đứa một bài học biết kính trọng người già cả. Đã bao lần bà nhéo tai Bản chỉ vì một lỗi nhỏ, nhất là tội vô lễ với người lớn mặc dù Bản là đứa con thừa tự; được bà cưng hơn trứng mồng, nguồn hạnh phúc độc nhất trong đời làm mẹ mà bà cứ tưởng mình vô phúc không bao giờ cuu mang cho nhà chồng một đứa con trong suốt bảy năm. Cứ mỗi lần bà vung tay, lòng bà quặn đau nhưng bốn phận người mẹ phải dạy cho con cái biết lễ nghĩa.

Bà kinh ngạc khi nghe San chỉ thờ dài biểu lộ sự chán chường:

- Thôi được rồi, hai đứa vô buồng mặc quần áo trước đi.

Tiếng càu nhàu xa dần cùng với tiếng chân bước xuống thang lầu. Trong phòng tắm, bà Nhân cúi gập người xuống bồn rửa mặt, bàn tay nắm chặt nổi gân xanh cổ kìm giữ sự tức giận. Đầu óc bà lúng búng với nhiều ý nghĩ, không biết bà giận dữ vì hai đứa cháu hỗn hào hoặc vì má nó cưng chiều không chịu dạy con cái biết lễ phép. Không chừng bà giận chính bà vì đã gây nhiều phiền toái trong gia đình. Tất cả những ý nghĩ đó quay cuồng trong đầu, kéo căng từng sợi thần kinh làm bà cảm thấy nhứt đầu như búa bổ. Đột nhiên, cổ họng bà đắng nghét như nuốt phải viên thuốc ký-ninh lần sốt rét thở nhỏ.

* * *

9 giờ sáng. Căn nhà chìm vào sự yên tĩnh buồn tẻ của một ngày. Chỉ mới vài phút trước đó biết bao là tiếng cằn nhằn, tiếng người gọi nhau ới ới ...*đôi vợ của con dâu rồi? ...má má, thằng Kim lấy tiền ăn trưa của con kia!...Tụi bây mà hồng ra xe thì tao cho ở nhà luôn, khỏi phải đi học nữa nghe hôn?* Đứng một mình ở phòng bếp, bà Nhân thở ra một hơi dài và lấy lại vẻ bình tĩnh cổ hủ. Giữ cơn giận trong người chỉ làm hại mình chớ không lợi ích gì, Chúa đã dạy rõ ràng trong Thánh-kinh. Ánh nắng buổi sáng chiếu hắt từ khung cửa sổ kéo thành một vệt dài như con rắn trườn mình vượt qua quầy bếp (*counter*) bỏ dần đến chiếc tủ lạnh đang rên hừ hừ, thỉnh thoảng lại ré lên một tiếng như muốn nhắc nhở mọi người về uy nghi bề thế của nó chiếm hẳn một góc bếp. Nhìn khung cảnh quen thuộc của căn bếp gang sơn thín thú duy nhất trong căn nhà bà Nhân cảm thấy lòng ảm á hẳn.

Bà vừa lẩm nhẩm hát vừa bóc chuối tằm bột để chuẩn bị làm món chuối chiên. Giọng hát khàn đục xen lẫn những lúc lên xuống không đúng nốt của một bài thánh ca bà chỉ nhớ lờ mờ. Ở Việt-nam công việc bận rộn suốt ngày có thì giờ đâu mà hát hò nhưng buổi sáng nay cái không gian tĩnh mịch đè nặng lên người làm bà bật lên tiếng hát. Chảo dầu sôi sùng sục nhận chìm miếng chuối tằm bột xuống đáy, được một chút đã ngả sang màu vàng, Bà Nhân gấp miếng chuối hình bầu dục sắp lên rổ có lót miếng giấy cho

ráo dầu. Nhìn mấy miếng chuối chiên bà bỗng thấy nhớ nhà quay quắt; đứng ra bà nhớ đến gian nhà bếp của căn nhà hương hoả ở Vĩnh-long. Nhờ tiền của Bản gửi về, bà mua sắm nhiều thứ tặng tiện nghi cho gian bếp. Cũng căn bếp đó, bà sống đã bao nhiêu năm với cha mẹ chồng, với ba thằng Bản, kể cả khi con lớn lên. Đứng làm cơm, bà có thể ngó thẳng qua cửa sổ có khung sắt đan hình búp sen nhìn những đứa bé mặc đồng phục rộn ràng túa ra sau giờ tan học, trong đó có thằng Bản tung tăng chạy về nhà. Bà quên

sao được mùi cà cuống nhỏ vài giọt vào bát nước mắm nhĩ rải đều trên mặt một tí ớt khô để chấm bánh cuốn. Mùi gừng tỏi ướp con cá rô tươi rồi bỏ vào chảo mỡ sôi sùng sục vớt ra trông vàng lươm, món ăn khoái khẩu của ba thằng Bản. Buổi tối bà Báu sang chơi, chị em ngồi nhìn trăng lên nhâm nhi chén trà Bào lộc loại xuất khẩu, miệng ngậm miếng đường phèn ngọt lịm ở đầu lưỡi. Ôi, từng ấy thứ hơi hướm, mùi vị, hình ảnh trộn lẫn khoáng đều trong tâm tưởng làm bà nhớ da diết nơi chốn cũ. Nỗi nhớ làm bà đứng thờ người mơ tưởng quên bằng những lát chuối chiên đến nỗi suýt cháy đen cả chảo. Trong trí bỗng hiện ra hàng chữ bà sẽ viết cho bà Báu: *đôi khi tui cảm thấy tâm can rối bời như có ai đang xé nát lòng mình ra vậy.*

Bà thờ hắt ra như người vừa trần trời xong. Còn biết bao nhiêu việc phải làm trong ngày, đâu thể đứng mãi tưởng nhớ đến cảnh cũ người xưa. Lục tìm trong tủ lạnh, bà Nhân đổ nửa ly sữa dờ dang vào bồn rửa chén mặc dù San dặn là cất cho con Minh để chiều về uống. Những thứ thức ăn thừa còn lại từ ngày hôm qua bà cũng đem đồ hết. Sức khoẻ là trên hết, bà nghĩ thầm. Cái tủ lạnh có giữ được sự trong sạch của đồ ăn thức uống không? Bà đã nói với đứa con dâu, ăn bữa nào ra bữa đó là hay nhất, không dư không thiếu. Cứ như ở nhà, bà nấu ăn vừa đủ trong ngày, không bao giờ để dư vào ngày hôm sau. Nếu có dư chút đỉnh, bà vét hết cho con Vá, chẳng khi nào có thức ăn dư cất trong gác-măng-giê bao giờ. Quay sang bồn rửa chén, bà rửa sạch sành sanh tất cả chén đĩa từ bữa ăn sáng chứ không để vào máy rửa chờ đến tối rửa luôn thể. Bà vẫn không hiểu tại sao đứa con dâu lại quá lệ thuộc vào tiện nghi của máy móc đến vậy. Có vài ba cái chén, rửa bằng tay cho tiện việc, sao cứ úp hết vào máy để rửa một lần. Thuở bà làm dâu, thì việc gì mà không làm bằng tay, từ giặt giũ, nấu cơm, rửa chén ...v..v...thế mà bà vẫn chu toàn hết mọi việc từ trong ra ngoài. Bà lấy ra cái máy xay, đo lường những thứ gia vị để ướp gà làm món cà-ri tối nay cho Bản. Bà bỏ vào rau mùi, thì là, hành ta, tiêu, ớt rồi xay đều. Ăn tươi thể này thì bảo đảm cho sức khoẻ, vài ba thứ đồ khô ngoài chợ có cho cũng không thêm, bà nghĩ thầm. Trong trí, bà Nhân viết tiếp lá thư gửi cho bà Báu: *từ ngày tui sang Mỹ, cả nhà mới biết cách ăn uống tinh khiết, bảo đảm sức khoẻ. Món cá rô chiên ướp đúng kiểu và ăn với nước mắm pha hành tỏi, thằng Bản nhà tui ăn hết ý; rồi món chuối chiên hai đứa cháu tui ưa lắm, mỗi ngày làm vừa đủ cho tui với hai đứa nó ăn. Nhìn mấy gói chuối chiên mua ngoài chợ, nói thiệt với chị nghe, tui thấy hồng thêm chút nào hết đó. Bà muốn thêm vào mấy chữ: cả nhà ai cũng ưa mấy món tui nấu hết nhưng nghĩ đến San, bà lại thôi.*

Thoạt tiên San rất thích khi có người lo việc nấu nướng trong nhà. Nàng thường bảo về nhà mà có cơm nóng ngay thì nhứt rồi còn gì. Hoặc San khen không tiếc lời món cá rô chiên bà nấu dành riêng cho Bản. Trời ơi, má ướp thứ gì mà thơm quá vậy má, nàng hỏi bà. Vậy mà gần đây, đứa con dâu bắt đầu để ý đến những món ăn bà chọn lựa để nấu. Loáng thoáng bà nghe tiếng San lầm bầm: *cô-lét-tê-rôn, ăn mập chét, bà muốn đầu độc cả nhà hay sao đây...v..v.* Đôi khi mấy đứa con cứ đòi ăn món chuối chiên bà để sẵn trong tủ lạnh, San đều trợn mắt không cho nhưng bà đoán San phải công nhận món ăn vặt bà nấu rất ngon và không có gì hại đến sức khoẻ.

Rồi mấy đứa nhỏ. Cứ mỗi lần nghĩ đến chúng bà không nén được tiếng thở dài. Như những đứa trẻ khác sinh ra và lớn lên trên mảnh đất này, chúng làm cho bà thất vọng quá nhiều. Bà muốn nghĩ tốt cho con cháu nhưng phải nhìn nhận rằng chính *má* nó đã làm hư những đứa cháu của bà.

Mấy năm trước, lúc còn ở nhà, San gửi cho bà tấm hình hai đứa cháu nội. Bà nhìn hai đứa cháu trong hình mà lòng ghen ngào. Trời ơi, con thằng Bản. Cháu nói dối tông đường. Lúc đó bà hạnh diện và kỳ vọng rất nhiều nơi con Minh và thằng Kim chứ đâu ngờ mấy năm sau bà cháu sống chung mới thấy tính nết bọn nó kỳ cục quá chừng. Mà nhìn bức hình đẹp thật. Con Minh vận chiếc đầm trắng toát vòng tay qua vai thằng em, trông bụ bẫm, má phình phính có lúm đồng tiền, mặc bộ đồ vest có nơ cổ thật vừa vặn, đằng sau là hình một khu rừng đỏ rực với lá vàng rơi rụng trên lối đi. Khung cảnh nên thơ làm phong cho khuôn mặt hai đứa cháu. *(Mãi sau này bà mới khám phá ra đó chỉ là bức phóng trong tiệm chụp hình mà thôi, chớ có cây nào mà màu đỏ vàng tuyệt đẹp dữ vậy.)*

Bức hình to lớn lộng kiếng trong chiếc khung bạc gửi thẳng về địa chỉ của bà ở Vĩnh-long kèm theo tấm thiệp của San nói là quà nhân dịp lễ Mẹ (Mother's Day). *(Đọc tám thiệp, bà ngưng một hồi rồi tự hỏi*

một nước văn minh như vậy mà vinh danh người mẹ chỉ có một ngày thôi sao? Bộ những ngày còn lại trong năm mấy bà Mỹ hồng lo lắng gì cho gia đình hay sao cả! Bà vẫn không hiểu được cái khái niệm kỳ cục của người Mỹ). Cả tuần bà cứ phân vân không biết nên treo bức hình hai đứa cháu ở đâu. Nếu treo ở nhà ngoài thì mọi người đều thấy hai đứa cháu nội dễ thương của bà nhưng nếu treo trước giường ngủ của bà thì mỗi đêm bà đều nhìn thấy thằng Kim con Minh trước khi chìm vào giấc ngủ. Cuối cùng bà dứt khoát treo bức hình ngay trước giường ngủ, và mãi về sau, lúc bị viêm phổi phải nằm liệt giường suốt cả tháng, nhìn mãi bức hình hai đứa cháu mà không chán, bà mới thấy bằng lòng với quyết định của mình trước đây.

Bà quen dần với nếp sống goá bụa kể từ khi ba thằng Bản mất, tính ra đã được hơn ba năm. Bà dứt khoát sống một mình và bướng bỉnh không màng đến lời khuyên của họ hàng nên có người sống chung cho đỡ cô đơn. Thật ra bà cũng ngạc nhiên về sự thích nghi hoàn cảnh của mình. Ai cũng tưởng bà chỉ là người đàn bà yếu đuối, nhút nhát, việc trong nhà thì không nói nhưng những việc bên ngoài nhút nhát phải cậy đến tay chồng. Đến khi chồng mất thì chắc chắn bà cũng chết theo. Thì chính bà cũng nghĩ làm sao mình có thể quán xuyến chuyện bên ngoài được, vậy mà bà cứng cỏi xoay xở mọi việc không ngờ. Cố nhiên bà thương nhớ ba thằng Bản chớ, nhất là vào mỗi buổi chiều, bà nhớ chông thường có thói quen đọc cho bà nghe những mẩu tin tức thời sự trong ngày, còn bà ngồi tản mẫn lật sạn từ rá gạo. Trời ơi, những ngày vợ chồng đầm ấm bên nhau làm sao mà quên được! Bà nhớ mãi hình ảnh thân yêu đó nhưng đau buồn rồi cũng phai nhạt dần theo năm tháng, bà đứng vững chãi một mình trong căn nhà của gia đình chồng để lại.

Bà tự hào vì đã vượt qua được giai đoạn khốn khó nhất trong đời. Bù lại, bà hoàn toàn tự do; từ chuyện nằm dài trên giường nghiền ngẫm một truyện ngắn của Bình Nguyên Lộc đến chuyện ngủ sớm dậy trễ, tất cả đều tùy ý bà. Bữa ăn cũng vậy, muốn nấu muốn ăn lúc nào cũng được. Vậy thì còn gì bằng, chẳng bù với thời gian làm dâu, phải theo đúng thời khoá biểu của bà má chồng.

Đến lúc bà bị viêm phổi thì mọi chuyện thay đổi không ngờ.

Trước đây lúc gia đình còn đầy đủ, bà cũng đau ốm lai rai nhưng mấy chứng bệnh đó khác với bệnh viêm phổi lần này. Bà nhớ rõ ràng tuy nằm trên giường, bà vẫn điều khiển mọi việc trong ngoài chu đáo. Bà Sáu Thiết nhà kế bên chạy sang giúp việc nấu nướng, bà phải nói với bà Sáu thức ăn nếm nếm ra sao để nấu vừa miệng cho mọi người; ba thằng Bản mang đến cho bà mấy cái áo đứt nút để bà đơm lại cho đỡ buồn tay; bà má chồng lúc đó đã già nua và hiền như cục đất cần nhả nước không đủ sôi để chồng trà Tàu; thằng Bản chạy chơi về khóc méo máo mệt với bà bị thằng nhỏ hàng xóm ăn hiếp. Vậy mà bà lần lượt giải quyết mọi công việc trôi chảy bình thường. Nhưng bây giờ thì khác, căn nhà quanh quẽ vắng bóng người, không còn ai cau mà chồng *bộ bà tính nằm ăn vạ hả? lâu không vậy?* Hoặc ai đó lợi dụng lúc bà nằm liệt giường để nhảy vào quán xuyến việc nhà chồng (*nhà chồng? nhà chồng còn ai nữa đâu!*). Tuyệt nhiên không một đời sống nào bị ảnh hưởng vì cơn bệnh của bà.

Chính vì thế bà lại muốn đau lâu lâu chút.

Y ù nghĩ vừa mới hiện ra trong trí, bà hoảng sợ vì đột nhiên cả người bà tê rần. Bốn bức tường xoay tròn biến thành một màu đen quánh trong đầu; cái giường nơi bà chia ngọt xẻ bùi nơi bà chia ngọt xẻ đắng bỗng bước về làm dâu bỗng nhiên lên cơn rung chuyển dữ dội như chiếc thuyền nan trong cơn giông bão; và một lỗ sâu hoắm to dần găm thét nuốt chừng lấy bà. Trong một thoáng, bà nằm bất động, choáng váng vì sự việc dồn dập và bà chợt có ý nghĩ cái chết đã gần kề. Đang lúc chói với giữa bờ sinh tử, ánh mắt mờ nhoà của bà chợt bắt được bức hình treo ở đầu giường *Hai đứa cháu của tui*, bà nghĩ thầm. Bà cố vận dụng nhãn tuyến tập trung vào khuôn mặt sáng ngời của hai đứa cháu; trời ơi, đôi mắt in hệt ba nó. Bà có cảm giác đôi mắt van lơn khuyến khích bà chỗi dậy. Bà vận hết sức cựa mình, thở ra một hơi dài tiếp sức cho buồng phổi, và tiếng găm thét trong đầu đột nhiên ngừng hẳn. Buổi trưa hôm đó bà nhận được lá thư của Bản - *má à, con thấy má nên qua Mỹ sống với tui con. Tui con không đành lòng để má sống một mình bên Việt-nam, nhất là khi má đau yếu lấy ai săn sóc cho má.* Bà trả lời ngay trong ngày, nét chữ nguệch ngoạc vì còn run tay: *con nói đúng Bản à, chắc má phải qua bên sống với con với cháu chớ bên này lắm lúc má thấy nhớ sắp nhỏ quá chừng.*

Nguyện ước của bà Nhân thành tựu, bà đang sống chung với con cháu đây, cách xa quê hương hơn nửa vòng trái đất. Thực tại nếp sống ở Mỹ quật vào người bà những đòn chí tử. Bà xứng vứng trước sinh hoạt mới mẻ mà từ trước bà hoàn toàn không thể nào hình dung được. Tâm hồn bà bị giằng co giữa thực tại nghiệt ngã và tình cảm gắn bó ràng buộc gia đình. Trong tận đáy thâm tâm, bà biết mấy đứa cháu yêu bà lắm chớ và bà cũng yêu chúng hết lòng. Biết bao chuyện chúng làm bà buồn lòng nhưng bà vẫn một mực yêu cháu. Cuốn sách *Em Tập Đọc, Văn Quốc Ngữ* bà cẩn thận bỏ vào cái xác tay, mang theo suốt cuộc

hành trình làm quà cho hai đứa cháu mà bây giờ chúng cũng ném lẫn lóc ở một xó xỉnh nào đó. Nhiều lúc chúng dầy nầy, nhẩn nhó, kiếm cách lãng xa khi bà bắt đầu kể chuyện thuở còn con gái. Chúng thường nại có học bài không chịu ngồi với bà đọc kinh tối trước khi lên giường ngủ. *Đây là xương của xương ta, đây là thịt của thịt ta*, bà tự nhủ như một đoạn trong Kinh thánh. Nhưng đôi khi, ngồi ở phòng bên này, nghe tiếng chúng nói chuyện trên phon cái giọng Mỹ lên bổng xuống trầm đầy hứng khởi bàn về Power Rangers, Metallica, và Spirit Week ở trường thú thật bà nghĩ chúng là con cháu của một ai đó chớ không phải chính máu huyết của bà.

* * *

Bà Nhân bước ra sân sau, trên tay một giỏ đầy quần áo vừa mới giặt xong. Nhìn lên bầu trời, bà cảm thấy lo âu. Ánh nắng chói chang hứa hẹn một ngày đẹp trời biển mất, nhường chỗ cho đám mây đen ùn ùn kéo về che kín cuối chân trời. Không khí nặng nề của buổi trưa hè làm bà hơi khó chịu. Không biết có đủ nắng cho quần áo khô trước khi mọi người về không?

Giặt giũ là một vấn đề ngay khi bà đặt chân đến California.

Bà Nhân bảo Bản giặt sợi dây để bà phơi quần áo ở sân sau. San thờ dài nói với má chồng, (lóng rày, lúc nào nó cũng thờ dài. Thói quen của những người ở Mỹ chẳng? Bà Nhân không còn nhớ đến hình ảnh của con nhỏ San, người sống chung với bà một tháng ở VN để bà chỉ bảo trước khi đáp máy bay sang Mỹ làm vợ thẳng Bản. Nó cứ bĩu môi, thờ hất ra nhìn thấy ghét):

- Làm vậy coi hồng được má à. Còn hàng xóm nhìn vô nữa chớ. Ai mà cho phơi quần áo ngoài trời vậy, coi kỳ chết. Cả dãy nhà chỉ có mình là người Việt-nam thôi à, má phải cẩn thận. Mấy người Mỹ coi vậy chớ...

San lẩm bẩm cái gì đó rồi im bặt. Nàng lắc đầu:

- ...sao má hồng bỏ đồ dơ vào cái giỏ trong phòng rồi để cuối tuần giặt luôn cho tiện.

Bà sợ tiếng thờ dài lắm rồi. Lưỡng lự một chút, bà gặt đầu. Cái thói quen giặt hết quần áo dơ trong ngày đã ăn sâu trong tiềm thức. Làm sao mà con dâu bà lại chịu được chứa đồ dơ ngay trong phòng. Cái mùi nồng nồng không làm nó khó chịu sao? Nằm trong phòng, khứu giác của bà phân biệt được rõ ràng từng mùi vị khác nhau. Giũ quần áo dơ từ thứ Hai đến thứ Bảy mới giặt chắc bà chết ngộp, cho dù cái giỏ có đầy nắp khít chặt mà San nói giữ không cho hơi thoát ra ngoài. Mới nghĩ đến đó bà đã rùng mình như lần thấy hàng xóm đập chết con chuột cống trụi hết lông, già bước không nổi, to gần bằng nửa đứa con nít mới sanh.

Những trưa Chủ nhật, bà lại càng ngượng ngùng khi thấy San bung đồng quần áo ra ngay giữa phòng gia đình để xếp. Trời ơi, nó không còn một chút liêm sỉ nào hay sao vậy? Bà hổ thẹn cúi gằm mặt xuống tấm len đan không muốn nhìn cảnh con dâu bình thản xỏ tung đồng quần áo lẫn lộn mớ quần lót đủ màu, xù-cheng, vớ tơ ngay trước mắt mọi người. Đến khi San cầm cái nịt ngực sồn vải, to rộng thùng thình của bà lên thì bà chỉ muốn kiếm một cái lỗ nào đâu đó mà chui xuống cho đỡ mắc cỡ.

Có lần San bung giỏ quần áo dơ để ngay trước mặt Bản:

- Bản giúp em một tay nghen...

Trong suốt 42 năm làm dâu, làm mẹ chưa bao giờ bà gọi đích danh tên chồng như San.

- ...em phải làm cho xong mấy bản báo cáo tối nay.

Trước khi Bản phản ứng, bà vụt đứng dậy, hai cây đan len rơi xuống sàn nhà, chụp lấy giỏ quần áo, miệng nói rối rít:

- Thôi, thôi để má làm cho. Chuyện này đâu phải chuyện đàn ông đâu.

Chỉ mới nghĩ đến bàn tay của Bản lục tìm trong giỏ đựng phải chiếc quần lót của vợ đã làm bà rùng mình như lên cơn sốt cấp tính. Còn San phản đối ra mặt:

- Má, má làm ảnh hư ghen má. Con thấy đàn ông Việt-nam ở nhà làm biếng chảy thúi ra. Ở Mỹ, ai cũng làm việc hết, hồng có kẻ đàn ông hay đàn bà, vợ hay chồng. Má thấy con cũng đi làm 8 tiếng giống anh Bản vậy. Làm sao chuyện trong nhà lại chỉ có mình con được, anh phải giúp con chớ.

Bà Nhân nhẩn nại:

- Thì để má giúp con, đâu có sao. Miễn sao xong việc thì thôi chớ.

San lắc đầu, thờ dài (lại thờ dài, sao bà ghét tiếng thờ dài của đứa con dâu quá chừng chừng):

- Má thiệt hồng hiểu con chút nào hết má à.

Rồi nàng ngoe nguẩy bỏ đi vào phòng làm việc. Bà Nhân ngồi phịch xuống ghế cố để hiểu đứa con dâu, nhưng chịu. Bà quay lại phía Bản nói nhỏ chàng dạy cho bà cách xử dụng máy giặt và máy sấy đặt ở góc nhà:

- Sao vậy má, để vợ con làm được mà!

- Làm đâu mà làm, má hông muốn thấy con làm mấy cái việc lật vật này. Cứ chỉ cho má, lúc nào nó bận thì má làm thay cho, đâu có sao.

Bản lắc đầu khó hiểu nhưng cuối cùng đành chịu thua:

- Được rồi, con chỉ cho má vui.

Nói thì cứng nhưng khi đối diện với hàng nút và dòng chữ chỉ chít trên mặt máy bà mới giật thột người. Nếu không hiểu rõ mỗi nút làm cái quỷ thần gì, bà có thể nhấn lộn không chừng; lúc đó nước xà-bông trào ra đổ lai láng trên sàn thì khổ. Nếu lỡ không nhớ làm thế nào để tắt máy thì cũng chết, máy sẽ quay mòng mòng cho đến khi nổ tung. (Cái cảnh này bà thấy trên TV mấy tuần trước, người đàn bà nhảy cà tung, miệng la bài hoải chỉ vì cái máy giặt không chịu ngừng, nước bắn tung toé). Bà quay lại với lỗi giặt cổ hữu, nghĩa là giặt tay, không thêm lệ thuộc vào máy móc tiện nghi cho nhứt đầu. Lợi dụng lúc vắng người, bà mang hết quần áo vào giặt trong bồn tắm. Lúc còn trẻ, bà còn nhớ chị em mang quần áo ra giặt ở bờ sông. Những buổi trưa gió thổi êm ả qua đầu ngọn cây, chỉ nghe tiếng cười nói của những cô gái làng, và tiếng quần áo ướt đập chan chát vào những tảng đá cạnh bờ sông cho ráo nước. Cũng tư thế đó, cũng động tác đó, bà Nhân đập quần áo vào sàn bồn tắm cho ráo nước. Tiếng gió vun vút xé không khí từ trên cao nện xuống bồn và tiếng kêu khi va chạm vào thành sứ, tuy nghe không êm tai như những tảng đá ngoài bờ sông nhưng đủ tạo một cảm giác thích thú cho bà Nhân.

Chính vì giặt lén nên tất cả quần áo của bà phải khô trước khi San đi làm về. Quần đen, áo cánh, áo dài, quần lót phơi đầy trên hàng rào gỗ cao quá đầu người, bà cứ thấp thỏm trông chừng đám mây đen sợ trời mưa. Cùng lắm, bà lén ủi hết mớ quần áo ướt rồi hong trong phòng cho khô, tuyệt nhiên không cho San biết. Bà mỉm cười thích thú vì qua mặt được đứa con dâu. Trong trí, bà lại viết tiếp cho bà Báu: *tui đã quen lén lén đời sống ở đây rồi chị ơi. Chị có nhớ là tui mới đến Mỹ hơn 2 tháng thôi nghe. Tui khôn khéo tìm cách giải quyết mọi trục trặc giống như cái thời mà ba thằng Bản vừa mới mất. Chị mà gặp lại tui, tui tin chắc là chị sẽ phải ngạc nhiên lắm đó.*

* * *

Cái ngày bà Nhân rời bỏ căn nhà hương hỏa của gia đình chồng trong 45 năm, bà con hàng xóm kéo đến chia tay nhưng có thấy ai tắc lưỡi ngạc nhiên gì đâu. *Thôi chị ơi, trước sau gì chị cũng đi Mỹ sống với con cháu mà, ngạc nhiên cái nổi gì,* mấy bà hàng xóm nói với bà Nhân. Căn nhà khá rộng cho một người ở. Bà Nhân đi vào đi ra có một mình, nhiều lúc thấy nhớ cháu quay quắt. Bản cũng thấy được nỗi quạnh hiu của người mẹ nên chính thức viết thư mời bà sang Mỹ. Truyền thống *tam tông tứ đức* cha ông đã dạy từ ngàn xưa làm sao bà quên, *tại gia tông phụ, xuất giá tông phụ, phu tử tông tử*. Chồng chết, bà khăn gói sang Mỹ sống với con trai là phải đạo lắm.

Thật ra bà dẫu không cho ai biết sáng nay khi thức dậy nước mắt ràn rụa trên khuôn mặt nhăn nhoe rám nắng. Mà sao nước mắt ở đâu cứ tuôn ra như cái năm nước trên nguồn tràn về làm ngập lụt cả ruộng vườn. Đêm cuối cùng ở quê nhà, bà nằm trần trọc mãi không thể nào chợp mắt đi được. Lòng bà hồi hộp, hoang mang và nhất là buồn, buồn nào lòng còn hơn đêm cuối ở nhà cha mẹ để ngày hôm sau về làm dâu. Mười bảy năm lớn lên, bốn mươi lăm năm ở nhà chồng, cũng con đường đất từ xóm Cầu-mới dẫn đến thị xã, cũng chừng đó vườn tược, biết bao khuôn mặt quen biết, cả cái khu chợ Vĩnh-long bà nhắm mắt đi không trật một bước. Trời ơi, làm sao mà đành lòng bỏ đi được. Vậy mà bà phải bỏ, rời xa một nơi thân yêu để đến một nơi thân yêu khác.

- Chị Thước (tên tục của bà Nhân) nè, mấy cái thứ này chị tính sao đây?

Một người bạn hỏi bà về những vật dụng trong nhà. Đi Mỹ sống đâu cần phải mang theo mấy cái thứ linh kinh này. Bà phân chia đồng đều theo ý thích mỗi người hàng xóm:

- Được rồi, để tui chia đều cho các chị đem về xài. Chị Tám lấy cái bộ ván gỗ với bàn ăn cơm này đi, còn tốt lắm đó. Chị Đước nên lấy bộ đĩa kiểu này đi. Tui biết chị thích nó lắm, phải hông? Còn chị Bảnh tui tặng chị cái ra-dô cát-sét để nghe cải lương nghe. Đúng mà, cái máy thăng Bản cho tui năm ngoái chớ còn cái nào nữa. Hông, tui hông mang theo đâu. Qua bên rồi nó mua cho tui cái khác. Chị cứ thiệt tình mang về xài đi mà.

Bà Báu xuất hiện thành linh, đúng ngay lúc bà Nhân chia cho người bà con bộ ấm trà bằng sứ tuyệt đẹp. Bộ trà mà hai bà thường uống ngồi chờ trăng lên. Bà Báu phản đối:

- Chị có điên hông? Bộ trà này của bà nội thăng Bản để lại, bộ chị quên rồi sao?

- Nhớ chớ, nhưng tui mang theo qua Mỹ làm cái gì. Con dâu tui cũng có một bộ giống y chang như vậy đó.

Khuôn mặt bà Báu đỏ sặc, đôi chân mày cau lại, ánh mắt sa sầm như thể bà Nhân vừa nói điều gì phật lòng:

- Chớ bộ chị hết uống trà rồi sao?

- Chị nói cái gì tui hông hiểu gì hết trơn.

Bà Báu ngân ngừng, mắt nhìn xuống đất. Hình như bà không muốn nói ra cái điều bà nghĩ nhưng chỉ một chút, vẻ quyết liệt hiện rõ trên khuôn mặt, bà ngược mắt lên, mím môi hỏi:

- Tui hỏi thiệt chị ghen, chị còn thương mến chòm xóm của mình nữa hông?

Bà Nhân chưng hửng. Trời ơi, con nhỏ này hỏi kỳ cục, bà nghĩ thầm. Ngồi phịch xuống chiếc ghế đầu, giọng bà oang oang:

- Nè An (tên tục của bà Báu), chị nói hông có đầu có đuôi gì ráo trọi. Từ cái bộ trà chị bắt quàng sang hỏi tui có còn thương bà con hàng xóm ở đây nữa hay không. Trời ơi, chị biết mà, từ ngày ba thằng Bản nằm xuống, tui còn sống sót đến giờ thì cũng toàn là nhờ đến bà con chòm xóm không chớ có nhờ thằng cha căng chú kiết nào đâu. Còn thời gian mấy chục năm sống với làng với xóm, tối lửa tắt đèn có nhau, bỏ đi thấy đứt từng đoạn ruột chớ. Nhưng tui phải đi, vì thằng Bản là con tui. Máu huyết của tui làm sao tui bỏ được. Tui đi, tui cũng thương nhớ bà con lắm chớ. Nhất là chị, chị hông biết sao hay là làm bộ hông biết? Nói đến đó, mắt bà Nhân đã long lanh, giọng ướn sùng. Vậy mà bà Báu mặt vẫn lạnh như tiền. Bà ích kỷ không muốn chấp nhận cái chuyện bà Nhân phải bỏ làng xóm sang Mỹ sống với con cháu. Giọng bà ráo hoảnh:

- Vậy thì tui phải cảm ơn chị trước hén.

Bà Báu có nói hờn hay không chị có trời biết. Nghĩ đến gia cảnh bà Báu cũng tội nghiệp. Có hai đứa con lớn sống cách Vĩnh-long có nửa ngày đò, vậy mà chẳng mấy khi bọn nó đưa cháu về thăm bà. Vào những dịp bắt buộc phải có mặt thì đến cho có, không đến sợ người ta quờ còn ngoài ra cả năm không thấy bóng dáng mấy đứa con. Bọn nó thiệt tệ thì thôi. Có thể vì tiền bạc eo hẹp, thời buổi khốn khó nên không dư dả để về quê. Cũng có thể bọn nó quá bận rộn chuyện làm ăn nên không còn thì giờ nghĩ đến người mẹ ở phương xa. Bà Báu buồn quá nên mấy năm sau này bán nhà thuê lại một căn phòng của bà. Gọi là hai bà goá ở với nhau phòng khi tối lửa tắt đèn. Buồn tủi vậy nhưng bà Báu không hề lên tiếng than van trách cứ hai đứa con. *Lòng mẹ như nước trong nguồn chảy ra*, bà Nhân chép miệng khi nghĩ đến câu ca dao. Hông biết thằng con mình có tệ như mấy đứa con bà Báu hông nữa nhưng dù sao bà cũng tự an ủi vì thằng Bản ở mãi tận bên Mỹ nên không thể bắt nó về thăm bà thường xuyên được.

Bà Báu đề nghị:

- Làm thì thì làm, tui nghĩ chị đừng bán căn nhà này. Phải giữ lại nếu lỡ như...

Bà Nhân cắt ngang, giọng khô cứng nghe như đá sỏi:

- Nếu lỡ như cái gì...Chị đừng có trù ẻo má con bà cháu tui nhe?

Lần đầu tiên bà nổi giận với người bạn thân dễ dàng. *Con tui đâu có giống như hai đứa con của chị*. Bà Nhân định mở miệng phun ra cái câu độc địa đó nhưng may quá bà dừng lại kịp. *Trời ơi, con bạn thân của mình chớ ai vô đây, nó có buồn cũng tại vì muốn có mình ở bên cạnh, hủ hủ với nhau, sao mình độc mồm độc miệng quá vậy hông biết nữa?* Bà chợt nghĩ đến luật yêu thương Chúa dạy, bà nhoen miệng cười, đôi mắt cô mở to nuốt trọn lấy hình ảnh của bà Báu lần cuối vì có thể bà sẽ đi luôn không còn dịp trở lại nơi chốn cũ. Vòng tay quàng qua vai người bạn, bà Nhân thân mật:

- An nè, chị đừng nghĩ tui thuộc loại chằn ăn chằn quán chớ, bộ chị nghĩ tui hông ở được với vợ chồng thằng Bản hả?

* * *

Bà Nhân vui miệng ngâm một câu thơ Lục-Vân-Tiên vừa vói tay gỡ đồng quần áo phơi dọc theo hàng rào xuống. Ở một xứ sở văn minh, quang cảnh hàng xóm thấy khác hẳn. Cả ngày bà ngồi nhìn mông ra cửa sổ cũng chẳng bao giờ thấy những người đội rau, đội cá trên đầu những giỏ nặng trĩu tưởng có ầu ề lún người bước đi như có ma thuật, hai tay ve vẩy bên hông; cũng không có tiếng kêu rèoì bước kim khí ma sát từ miếng đá màiì bước kim khời *mài dao mài kéo đây*, quay bằng tay mài dao mài mài trên chiếc xe đạp lọc cọc chạy ngang khu phố; cũng chẳng có người đàn bà Miên ngồi ở đầu chợ, níu tay những người qua lại xin xem một quẻ và nhận bất cứ thù lao nào để sống qua ngày; không thấy bày gia súc rộ ràng vào buổi sớm mai; chẳng thấy chó chạy rông chờ người ta ném bất cứ thứ gì ra ngoài là nhảy xô lại. Bà tưởng tượng đến một khu phố sầm uất, người người qua lại náo nhiệt. Phía bên kia đường, bà hình dung một căn lầu hai tầng của bà Báu, căn nhà mà mọi ngõ ngách bà đều quen thuộc như nhà mình. Biết bao lần bà bước lên thang lầu, dẫn đến căn phòng có cửa sổ mở rộng đón gió vào những trưa hè oi ả, hoặc đêm về đón ánh trăng đổ tràn cái chát màu bạc dẻo và ướn như kim nhũ, nơi đó bà biết người bạn thân của

bà thường chờ đợi với giọng trách móc: *sao mà lâu quá vậy Thuộc, trà nguội hết trơn rồi*. Rồi tiếng của bà: *cho chị đợi chết luôn, đừng hồng la tui...*

Đừng có điên nghĩ chuyện gì đâu đâu hông hà, bà Nhân lẩm bẩm một mình, *mấy người bà con ở nhà ai cũng sẵn lòng cắt một tay hay cắt một chân để được đi Mỹ. Ăn trưa xong mình viết thư cho con An nói rõ mình quá may mắn và lòng thật vui khi được sống ở một nước văn minh như thế này*.

Từ chỗ đứng kéo đồng quần áo xuống khỏi hàng rào, bà nhìn sang nhà bên cạnh. Bên Mỹ, nhà nào nhìn cũng giống nhau, cũng cửa sổ, cửa lớn đóng im ỉm; cũng vườn sau, vườn trước, toàn cỏ. Căn nhà kế bên đặc biệt có hai chiếc ghế gỗ đặt ngay dưới gốc cây trông như cây thầu đậu toả rợp bóng mát nhưy bà chẳng thấy một ai ngồi. *Lạ thiệt, vườn cỏ rộng mênh mông mà chẳng thấy ai ra hóng mát hay ngắm trăng gì cả, vậy thì mua nhà có miếng đất rộng làm gì cho uống tiền hồng biết nữa*, bà nghĩ thầm. Quê nhà lại hiện về trong trí bà rõ nét, từng gia đình cả chục người sống chen chúc nhau trong những căn nhà lụp xụp sát vách nhau, giòng sông nước đục ngầu chảy xiết nơi mỗi buổi sáng đưa đón kẻ bán ngược ngầu cập bến lên bờ họp thành chợ Cầu-mới mang theo rác rưởi bồi lên hai bên bờ, những con đường đnh lầy lội, người và vật bước bì bõm. Bà đứng ngẩn người, lòng dạ nao nao khi nhận ra một mảnh quá khứ đã bị bóc khỏi ký ức, tàn nhẫn.

Hai tháng trước, lúc mới bước vào nhà Bản, bà muốn chạy sang nhà hàng xóm chào hỏi, biểu mấy thời kẹo đặc sản miền Nam nhưng San ngăn lại. Nàng tận tình giải thích cho bà hiểu đó không phải là tập tục được hoan nghênh ở California. *Má hồng qua bên được đâu, muốn qua nhà người ta thì phải báo trước. Ai cũng bận rộn hết má à, họ không có rảnh rang ngồi tán dóc đâu, nhiều khi uống chưa hết ly trà, họ còn nói nhiều câu làm má phát lòng nữa là khác*. Bà Nhân ngạc nhiên:

- Má qua chào hỏi cho phải phép chớ có làm gì đâu, họ muốn nói gì mà nói?

- Người Mỹ hông thích hàng xóm làm phiền họ đâu.

Rồi nàng dùng một câu tiếng Anh để diễn tả, *invade their privacy*. Bà Dân làm sao hiểu được nghĩa chữ *privacy*, cái chữ hầu như không nằm trong khái niệm của bất cứ ai ở xóm Cầu-mới. Bà đứng như trời trồng nhìn đứa con dâu vừa tiết lộ một chi tiết quan trọng về nếp sống ở một nước văn minh. Nó làm bà choáng váng vì cái thực tại của bài học giao tế đầu tiên ngay khi vừa đặt chân đến đất Mỹ. Khi hiểu ra thế, bà ngậm miệng không hỏi thêm một lời nào nữa. Mấy tuần sau, bà nhón chân cố ý nhìn qua hàng rào để làm quen. Người nào cũng là người, ở Việt-nam hay ở Mỹ cũng vậy, họ đều có những tâm tư tình cảm giống nhau chớ, nhìn khuôn mặt hiền hoà của bà thì ai mà không có thiện cảm. Mình cứ thân thiện với người ta rồi trước sau gì họ cũng thân thiện lại chớ. Con San về già rồi thấy chân lý của bà là đúng. Hôm nay, ôm đồng quần áo phơi khô trên tay, lúc sửa soạn quay vào nhà, bằng đuôi mắt bà thấy thấp thoáng có bóng người đang đứng ở cửa sổ nhìn ra. Mái tóc người đàn bà vàng óng như một nhân vật huyền thoại trong truyện cổ tích. Nàng đứng vòng tay trước ngực, dáng đài các, miệng thổi ra một hơi khói, điệu nghệ. Sợi khói toả ra từ điều thuốc cầm trên tay lượn lập lờ, lẩn tẩn như gợn sóng. Sự hiện diện của một khuôn mặt người hàng xóm ngay giữa buổi trưa vắng vẻ làm bà Nhân cảm thấy hứng khởi và quên đi một điều bà không bao giờ chấp nhận là hút thuốc, nhất là phụ nữ. Bà đưa cánh tay lên vẫy chào, môi nở nụ cười thật tươi làm quen.

Người phụ nữ nhìn bà chòng chọc không lộ một cử chỉ gì bày tỏ thiện cảm. Đôi môi tô son đỏ tươi, nàng đưa điều thuốc lên môi, đóm lửa ở đầu điều thuốc đỏ rực như mắt nai ban đêm phản chiếu ánh đèn. Nàng không vẫy tay chào lại, cũng không mỉm cười. Có lẽ người nàng không được khoẻ, bà nghĩ thầm. Bà Nhân bỗng thấy nàng thật tội nghiệp, bệnh tật và cô đơn trong căn nhà hoang, chỉ biết tìm ủi an qua khói thuốc. Bà nghĩ giá cái tập quán xã giao của người Mỹ đừng quá khắt khe như lời San nói thì có lẽ bkhất sẽ bước qua tay bắt mặt mừng với tô canh chua bốc khói đúng kiểu nấu miền Nam.

* * *

Hiếm khi bà Nhân có dịp ngồi riêng với Bản. Mỗi buổi sáng, Bản hối hả với những chuẩn bị cho một ngày làm việc, ngay cả ly trà pha đường phèn thơm phức (bà nhớ lúc còn nhỏ Bản cứ nài xin bà cho nếm thử) bà đặt sẵn trên quầy bếp chàng cũng không uống kịp; họa hoàn lắm Bản mới có dịp uống đánh ực một cái cho xong việc. Uống trà kiểu đó thà đừng uống. Bản biến mất khỏi căn nhà mãi đến xế chiều mới trở về. Rửa mặt qua loa là ngồi ngay vào bàn với buổi cơm chiều, chưa cạn chén trà chàng lại ngồi xuống giúp con làm bài tập, rồi đọc báo, nghe San kể chuyện ở hăng xưởng, ngả người trên ghế xem một chương trình tội ác TV mà chàng ưa chuộng, đem bao rác ra ngoài thùng. Xen kẽ giữa những công việc theo thứ tự lớp lang như phân cảnh của một vở kịch, chàng *họa may* hỏi thăm sức khoẻ của bà. Không nhiều, chỉ đôi ba câu. Biết con mình là một người hay lo lắng, bà luôn luôn trấn an cho Bản khỏi bận tâm. Nào là: *ờ! cái bệnh phong thấp mấy bữa trước hành má thì thôi nhưng hôm nay đỡ nhiều lắm rồi con à;*

hoặc má há, con đừng lo cho má, ở nhà một mình chớ má có nhiều việc làm lắm con, làm hỏng hết việc thì sao mà buồn được; hay má hông cần gì đâu, già rồi, có chuyện gì xài đâu mà xin tiền con; đôi khi mèn ơi! con vợ con lo cho má chu đáo thì thôi! Lâu lâu bà lại nhờ Bản mua dùm bà tập giấy viết thư, loại viết xong dán lại làm bao thư luôn. Rồi vui miệng, bà kể lể những sinh hoạt bận rộn trong ngày, và mỉm cười hãnh diện khi Bản khen bà nấu ăn ngon. Để chấm dứt câu chuyện đang ngon trớn, thế nào Bản cũng vươn vai, đưa hai tay lên trời chép miệng: "thế là hết một ngày, mai lại đi cày...", lúc đó bà cảm thấy một nỗi buồn bàng bạc không rõ nét ngấm thẳng vào tim.

Hôm nay thật bất ngờ, Bản về nhà sớm hơn cả tiếng đồng hồ. Bà Nhân bỏ dở bức thư đang viết nửa chừng chạy ra mở cửa cho con. Hai đứa cháu ở phòng gia đình vừa làm bài tập vừa xem chương trình hoạt họa trên TV; bà dám chắc chúng nó xem nhiều hơn học. Nghe tiếng Bản bước vào nhà, chúng chạy a lại ôm vội lấy chàng, miệng nói *hi, daddy* rồi nhả ngay ra chạy ngược về phòng. Bà thấy chúng nó làm cho có lệ, không biểu lộ một chút tình cảm nào trong lời chào. Nhưng bà lại vui ngay vì chúng để cho hai má con một chút riêng tư. Lần đầu tiên bà hiểu lời mờ thế nào là *privacy*.

Lôi con vào nhà bếp, bà Nhân xoắn lấy Bản, gọi chàng bằng tên cúng cơm bà không dùng đến cả mấy chục năm:

- Nè Bi, để má làm bột chiên cho con ăn nghen.

Trong khi chờ đợi câu trả lời của Bản, bà nín thở và nghe rõ tiếng tim mình đập thình thịch. Đến khi nghe tiếng dạ ngọt ngào của đứa con, bà nhắm mắt lại thì thầm tạ ơn Chúa và thở ra một hơi dài, nhịp tim đập lại bình thường. Bà cơ hồ nghe được tiếng nói riu rít như chim của thằng bé Bản thuở mới thôi nôi bập bẹ kêu tiếng *má màu* đầu tiên trong đời.

Bà kể cho Bản nghe những kỷ niệm vui thời thơ ấu:

- Con còn nhớ hông, hồi còn nhỏ con sợ kim chích lắm. Có lần, thầy y tá chích ngừa thương hàn cho con, con chạy trốn trong nhà tắm ở gần giếng, nói mấy cũng hông chịu ra. Con có nhớ ba con làm gì hông? Ông ra vườn bắt ngay con thằn lằn liệng vô trong đó. Mèn ơi, con phóng ra ngoài một cái rột, mặt mày hớt ha hớt hải, miệng la bài hải làm cả nhà ai cũng cười ra nước mắt.

Bản cười rũ rượi làm sóng sánh ly trà đường (đường nguyên chất bảo đảm sức khỏe chớ không phải loại đường hoá học mà San cứ pha cho cố, nói mấy cũng hông nghe). Nhìn chàng cười sảng khoái đến nỗi chảy cả nước mắt, bà nghe lòng mình ấm hẳn. Khi Bản lấy cặp kiếng ra để lau mắt, khuôn mặt chàng nhìn ngây ngô nhưng trông trẻ hẳn ra và bà chợt cảm nhận được khuôn mặt thật của đứa con thừa tự, không phải khuôn mặt của ba thằng Kim con Minh, cũng không phải khuôn mặt của chồng con San, mà là khuôn mặt đứa con của chính riêng bà, chỉ mình bà. Lòng bà bồi hồi và nếu không đè nén được nỗi cảm xúc, bà đã đưa ngón tay xoa nhẹ lên vết hằn của hai miếng độn để lại trên sống mũi Bản.

Bản lắc đầu:

- Con quên tuốt luốt rồi má à, làm sao má nhớ hết được những chuyện nhỏ nhặt tức cười quá vậy má? *Vì chỉ có những người mẹ mới chú ý đến những chuyện tầm phào mà không ai thèm nhớ đến*, bà Nhân nghĩ thầm. *Nhớ và ôn đi ôn lại những mẩu chuyện cho đến khi chiếm một chỗ vĩnh viễn trong tâm trí người mẹ. Đó chính là gia sản quý ức nhất của cuộc đời làm mẹ.*

Bà định nói với Bản thì có tiếng lạch cạch của chìa khoá dứt vào ổ, và tiếng giày cao gót của San gõ trên lớp gỗ bóng loáng. Bà vụt đứng dậy, thu vén chén đĩa dơ bỏ vào bồn rửa.

- Nhớ kêu má mười lăm phút trước khi ăn nghe, để má nướng lại khúc cá ăn cho nóng nghen con.

- Má đi đâu vậy, cứ ngồi đây với con.

Bà mỉm cười bằng lòng. Bà biết San muốn có những phút riêng tư với chồng ngay khi đi làm về và hôm nay, má con chuyện trò cả tiếng đồng hồ, bà không mong muốn gì hơn. Thôi, để vợ chồng nó được tự do.

- Bộ con tưởng má hông có chuyện gì làm ngoài cái chuyện ngồi nói cái hồi con còn nhỏ hả. Má đang viết lá thư nửa chừng, phải viết cho rồi tối nay con à.

Đầu đó phía sau lưng bà nghe tiếng cái cặp da ngã vật xuống sàn gỗ. Bà ngạc nhiên vì San luôn luôn nâng niu nó, chỉ vì đó là quà tặng của Bản khi nàng được thăng chức giám đốc trong hãng. Bản hỏi vọng ra phòng ngoài nhưng không nghe tiếng trả lời, chàng bước hẳn sang phòng khách:

- San hả, mới về hả em?

San lừ đừ bước vào phòng như người mất hồn. Nàng ngồi phịch xuống chiếc sofa, đầu tóc rối bung cứ như vừa đưa mười ngón tay vào trong cào xới. Hai má San đỏ bừng như người vừa nốc ly rượu mạnh.

Bản lo lắng:

- Có chuyện gì vậy?

Chàng bước đến gần hôn nhẹ lên má vợ. Bà Nhân không quen với cảnh vợ chồng âu yếm, cho dù chỉ là một nụ hôn nhẹ, một cái vuốt lưng hoặc một lời hỏi ân cần đượm nhiều tình cảm. Vì thế bà quay mặt về phía cửa sổ tránh không muốn thấy cảnh Bản hôn vợ nhưng liếc mắt bà thấy San cũng quay mặt sang bên tránh nụ hôn phớt của chồng. Bà nghe rõ ràng giọng bản gắt của đứa con dâu:

- Để tui được yên, đừng đụng tui nghe.

Bản nhún vai:

- Thì chuyện gì vậy, nói cho anh biết được hông?

- Tui hông muốn nói. Nói thiệt với anh, tui chán lắm rồi.

Nàng vui đầu vào hai bàn tay không nói thêm một lời. Bản đứng tần ngần giữa phòng, hai tay đưa lên trời như muốn phân bua một điều gì rồi thả rơi xuống hai bên hông biểu lộ sự chán chường. Chàng muốn kiếm lời an ủi vợ nhưng lại sợ San lớn tiếng gây thêm chuyện trong gia đình.

Nhìn thấy cảnh San làm eo làm sách thằng con, cơn giận đột ngột đổ dồn máu lên khuôn mặt bà Nhân.

Trong tâm trí, bà viết tiếp lá thư: *đàn bà phải cần cứng cỏi một chút, hông có phải lúc nào cũng nhõng nhẽo với chồng được đâu. Chuyện có tí xiu hà, tự mình làm lấy cho rồi cứ việc gì cũng bắt chồng làm, thiệt hông nên thân chút nào hết. Chị thấy chưa, tui với chị gặp không biết là bao nhiêu chuyện oan ức mà có nhỏ được một giọt nước mắt nào đâu. Phải cần răng nuốt trôi nỗi buồn tui xuống tận đáy lòng. Tui với*

chị mới xứng đáng là dâu quý, vừa làm vợ giỏi, vừa làm mẹ hiền. Chu toàn trách nhiệm, hông bao giờ than trách nửa lời, hy sinh thân mình để lo cho chồng con.

Một mảnh ký ức chợt hiện về, rõ mồn một như trăng rằm. Lần đó, bà lỡ tay để lửa lớn làm cháy nồi cá kho, bị bà má chồng xia xói vào mặt:

- Trời ơi, chị xui ở nhà bộ hông có dạy nấu ăn gì hết hả, đồ thứ con gái hư.

Bà má chồng phạt bà không được đi xem hát trưa hôm đó ở đình làng. Bà tiếc ngẩn tiếc ngơ vì gánh cải lương Phùng Há lâu lâu mới ghé qua, trưa hôm đó đặc biệt trình diễn tuồng Na-Tra Đại Náo Địa Ngục Cứu Mẹ. Cả làng kéo nhau đi xem tuồng, chỉ mỗi bà cầm vé hát trong tay, nước mắt doanh tròng. Nhưng khi ba thằng Bản bước vào nhà, bà vội lau khô những giọt nước mắt, xấp xấp nước lạnh lên mặt để che dấu nỗi buồn.

Thời thế bây giờ đã đổi thay chứ không như thuở bà về làm dâu. Nỗi buồn tui lắng dần xuống tận đáy lòng, cần răng cố chịu đựng; lâu lâu mới có dịp thổ lộ với con An. Khuôn mặt tuy mệt mỏi nhưng không bao giờ tỏ lộ sự buồn phiền, khác với khuôn mặt đanh đanh của San đang ngồi ở phòng khách. *Mà than trách sẽ mang lại lợi lộc gì? Nhưng nếu cứ cần răng chịu đựng hoài thì người ta cứ làm tới nữa. Riết rồi mình cũng hông còn nhớ có lần đã đứng thẳng lưng. Không chừng con San có lý lắm à, tội gì phải cần răng chịu đựng, không bằng lòng thì nói ra chớ giữ trong bụng làm gì cho nó mệt óc...*

Bà Nhân nằm vật xuống giường cố xua đuổi ý tưởng biện hộ cho đứa con dâu. Chao ơi, xứ sở này này - nơi mà mọi qui luật xã hội và phong tục tập quán bị đảo ngược hoàn toàn đang thần nhiên vui đập bà Nhân. Đầu óc bà quay mòng mòng vì những suy nghĩ khuấy động trong tâm trí như vũng nước mưa bị đám trâu tằm quây đục ngầu. Trí óc nhức buốt khiến người bà bải hoải, mệt nhoài. Bà cố gượng ngồi dậy nhưng lại nằm vật xuống như người võ sĩ găng đứng dậy ở tiếng đếm cuối cùng của trọng tài nhưng thân

xác không còn phục tùng mệnh lệnh từ óc nữa. Phải viết xong lá thư cho bà Báu rồi có chết cũng đành, bà nghĩ thầm. Vừa nghĩ đến đó, bà bật dậy như nằm trên cục than hồng. Lá thư viết dở dang đang nằm trên bàn ở nhà bếp. Chết cha tui rồi, phải lấy về gấp, bà hoảng hốt la thầm. Bà có thể chờ sau bữa ăn tối hay ít ra chờ sau khi vợ chồng Bản giải quyết xong chuyện nhưng bà nghiêng rằng tự nhủ phải đem về phòng liền. Bà không sợ bị đọc lén (có gì phải sợ, tất cả những suy nghĩ của bà đều là sự thật!) nhưng bà không muốn thổ lộ cho ai biết tâm tư héo hon của bà đang chết dần mòn. Nghĩ cũng tội cho con San vừa quán xuyến việc nhà, vừa phải đi làm nhưng tại sao nó lại làm hư một buổi chiều bên chồng con. Bầu khí trong nhà nặng nề, nét mặt mọi người đăm đăm, không ai mở miệng nói một câu chỉ vì những giọt nước mắt của San; tình trạng càng tồi tệ thêm chớ có giúp ích được gì đâu, thế thì tại sao phải cần nhẫn, than khóc? Bà nhón chân tiến về nhà bếp để lấy lá thư. Vợ chồng, con cái đã chuyển sang phòng gia đình đang ngồi xem TV. Vừa bước, bà vừa viết tiếp lá thư dở dang: *chị biết hông, ở đây cái TV đã giết chết sự đối thoại trong gia đình; từ người lớn đến con nít, ngồi hàng giờ trước cái hộp đen đó như một người đờ, đăm đăm nhìn vô nó và quên hết những chuyện gì xảy ra chung quanh. Tui mà nói tắt TV một cái thì hai đứa nhỏ nhảy chơi chơi như gà mắc tơ vậy. Bây giờ chúng muốn coi sao thì coi, tui không thêm*

chấp nhứt nữa. Dĩ nhiên, tức quá bà nghĩ trong đầu vậy thôi chứ bà không bao giờ viết những dòng chữ kể tội hai đứa cháu. Nhưng nghĩ được đến đó cũng làm bà cảm thấy vui đi đôi chút buồn phiền.

Quang cảnh ở phòng gia đình xảy ra đúng như bà dự đoán, có điều lạ là không ai để ý đến cái TV mặc dù chương trình tin tức thay đổi hình ảnh liên hồi. San và Bản ngồi trên sofa đang thủ thi gì với nhau bà không nghe rõ. Đứng ở hành lang, bà không thấy vợ chồng Bản nhưng bóng đen của cả hai - do ngọn đèn đỏ quanh đặt trên bàn phản chiếu - đổ dài choán gần hết bức tường. Bóng đen không lồ nhấp nhom theo cử động của hai vợ chồng như ngằm dọa nạt và như muốn nhảy chồm lên vồ lấy bà.

Định bước sang nhà bếp để lấy lá thư thì San lên giọng làm bà khựng bước. Cái giọng khô, sắc, rít lên giận dữ khác hẳn với cái giọng trong trẻo bật thiệp thường ngày của đứa con dâu. Bà chợt nhớ lúc còn nhỏ, lên cha mẹ đi xem lên đồng ở đền, người đàn bà bị đồng nhập tay cầm ngọn roi quất vun vút trong không khí, giọng bà đồng thoát ra từ hai hàm răng nghiến chặt những tiếng lạ tai đủ ma lực làm con nhỏ Thược khóc thét mấy đêm liên tiếp. Bao nhiêu năm bà quên bằng những giấc mơ rùng rợn trong đêm, không ngờ bà đang nghe lại tiếng rít kinh hoàng từ miệng đứa con dâu, vợ đứa con thân yêu của bà. - Anh nói thì dễ. Lúc nào anh cũng biểu tui bình tĩnh, chuyện đâu còn có đó. Bình tĩnh cái nỗi gì, nếu mà anh nghe hết lời xía xối của con mẹ hàng xóm tui hồng tin anh còn lòng dạ nào bình tĩnh nữa. Anh biết bà nói gì hông? Bà nói với tui là biểu bà già đừng phơi quần áo lên hàng rào về phía nhà của tao nữa. Nói một lần cũng được đi, con mẹ cứ lập đi lập lại hai ba lần làm như tui là giống man di mọi rợ hồng hiều tiếng Anh vậy. Mấy năm nay, tui sống cố tránh đụng chạm với tui Mỹ hàng xóm, để họ khỏi có lý do nhieếc móc mình, vậy mà bây giờ...

- Shhh ...San, em nói nhỏ anh nghe được rồi. Để rồi anh lựa lời nói với má.

- Nói, nói cái gì. Anh giỏi cái miệng nói chớ anh có dám làm cái gì đâu. Lúc nào anh cũng muốn tỏ ra là người con hiếu thảo, sợ làm bà buồn, chớ tui hồng biết buồn hả? Bà là người, bộ tui hồng phải là người sao?

- Shhh ... San, con cái nó nghe coi không được chút nào.

- Để cho tui nó nghe. Có chuyện gì đâu mà phải dấu diếm. Tui hồng cần phải nể nang ai hết. Mà anh tưởng mấy đứa con anh tui nó ngu hết hả? Con Minh biết tui phiền bà nhiều lắm rồi, còn thằng Kim cũng nói ngọt với tui hoài hà, chỉ có anh là hồng biết nghĩ gì hết cho vợ con.

Người bà Nhân co rúm lại. Hai chân run lẩy bẩy, bà cố dựa vào tường để thân hình khỏi đổ sụp xuống như một thân chuối bị đốn ngã. Bà đưa tay đề lên ngực, cố gìm hơi thở gấp gáp của người lên cơn xúc động. Hàm răng cắn môi gần như muốn bật máu, bà muốn bước về phòng nhưng đôi chân không còn cử động được nữa, tựa hồ bị lớp xi-măng vô hình chôn chặt xuống sàn. Lời nói của San bà nghe như gắp lửa bỏ vào tai. Vành tai bà đỏ rần rần, không biết vì ngượng hay vì tức giận nữa.

- Tui nói nhiều lần rồi, vậy mà bà cứ tiếp tục làm theo ý bà hồng cần biết tui nói gì; đồ ăn còn tốt bà cũng đem đồ thùng rác hết trơn; tui nói úp mây cái chén lên sóng thì phải lót cái khăn xuống dưới cho thấm nước, bà hồng nghe cứ để nước chảy ròng ròng; bắt mấy đứa con tui hồng được làm những điều tui đã cho phép; bà làm xáo trộn cái trật tự tui dựng lên từ trước; bà chiếm trọn cái nhà bếp hà, nhà của tui mà giống như tui là khách vậy hồng được phép bước vào đó để nấu nướng gì nữa; cái máy hút hơi tui nói khi nấu là bật lên, vậy mà chiều nào về bước vào nhà cũng nghe mùi dầu mỡ đầy nhà, nó dính hết vô trong quần áo, màn cửa sổ, bàn ghế, luôn cả trong tóc tai nữa. Trời ơi, tui nói thiệt nghe, tui chịu hết nổi rồi đó.

- Thôi em bớt giận đi, má già rồi, em thấy hông?

- Thì bởi..., tui ráng hết sức mình đó chớ...

Bổng giọng của San hòa hoãn hơn:

- ...tui ...em biết có má ở trong nhà thì anh vui nhưng em hết chịu nổi rồi. Em chịu thua, anh à. Chắc em phải mang con đi ở chỗ khác quá, để hai mẹ con anh sống ở đây cho sướng.

Nói đến đó, San ngả người vào vòng tay của Bản khóc thút thít. Hai bóng đen run rẩy chụm lại thành một, ngã nhào trên tường, kéo dài ả lan sang bức tường kế hành lang nơi bà Nhân đứng. Trong một thoáng, bà có cảm giác bóng đen khổng lồ như một con quỷ sống đang bước đến gần chộp lấy bà. Bà rùng mình dựa sát vào tường. Nhân viên đài khí tượng trên TV đang thông báo những ngày nắng ráo trong tuần mà trong tâm hồn bà mây đen giăng bủa khắp. Bà lại nghe thêm tiếng khóc ai oán của hai đứa cháu. Có lẽ lần đầu tiên chúng thấy má của tui nó khóc nên mũi lòng khóc theo.

Bản vỗ về San, giọng thông khổ của người chồng thông cảm được nỗi đớn đau của vợ:

- Đừng nghĩ bậy em à, để rồi anh liệu.

Cái bóng đen khổng lồ bây giờ to hơn trước vì có thêm bóng của hai đứa con. Đứng lẻ loi ở hành lang, hình ảnh gẩn bó của vợ chồng con cái đập vào mắt và chưa bao giờ bà cảm thấy một nỗi cô đơn

cùng cực xâm chiếm tâm hồn bà đến thế. Đôi mắt nhìn trân trân vào bốn bóng đen chụm thành một tượng nguồn hạnh phúc gia đình bà bỗng hiểu được sự cần thiết của một mái ấm, như ngày xưa sống trọn vẹn hạnh diện bên chồng con mặc dù bốn phận làm dâu đôi lúc phải lấy nước mắt chan cơm. Vợ chồng Bản thủ thi bên nhau, giọng của San đã lắng xuống nỗi buồn tủi, chỉ nghe những tiếng thì thầm và âm thanh của những nụ hôn nhẹ nhẹ.

Bà không biết đã bước về phòng riêng từ lúc nào, những bước chân của người mộng du. Trong bóng đêm toả ngợp căn phòng, bà thả nhẹ mình xuống giường, và rón rén nằm xuống như sợ làm kinh động giấc điệp chập chờn của những người mất ngủ kinh niên. Thân hình bà nhẹ như bông, tưởng chừng có thể bay vút lên cao, trở về miệt cũ đầy ắp kỷ niệm của gần cả một đời người. Đôi mắt mở trừng trừng nhìn vào bóng đêm đang nuốt chửng lấy bà. Khi vừa nhắm đôi mắt theo phản xạ tự nhiên, bà bỗng thấy những ý

tưởng hỗn độn xoay tròn trong đầu đến chóng mặt rồi biến mất tan theo cơn bão bụi màu xám tro.

Ngay lúc đó, bà cảm thấy ướt ướt một bên thái dương và bà chợt nhận ra những giọt nước mắt rịn ra từ đuôi mắt, rơi rớt tan biến vào mớ tóc mai đã ngả sang màu bạc phếch.

Chừng một lúc lâu, bà nghe tiếng Bản gõ cửa phòng mời bà ra dùng cơm tối. Bà thản nhiên theo con vào nhà bếp, bình tĩnh chiên lại khúc cá, rải lên đĩa một nhúm rau thơm và những lát cà chua đỏ loét. Vợ chồng Bản đã làm hoà với nhau qua nụ cười nở trên môi San, và chàng đưa bàn tay xoa bóp lên gáy khiến nàng thun cổ lại vì nhột. Bà Nhân không còn thấy chướng mắt với những cảnh vợ chồng âu yếm. Bà khoan thai ăn hết chén cơm, mở miệng cười phụ họa khi có người pha trò, từ tốn trả lời từng câu hỏi. Không một ai đoán được những gì bà nghĩ trong đầu. Bữa cơm rồi cũng xong, bà đứng dậy xin phép về phòng viết tiếp lá thư.

Về đến phòng, ngồi trên giường bà đọc lại lá thư viết dở dang cả hai ngày nay:

An à,

Viết mãi tới hôm nay mới xong lá thư cho chị. Lóng rày trí óc tui lộn xộn quá! Ở đây mới hơn hai tháng mà tui thấy nhớ chị quá chừng chừng, nhớ bà con lối xóm, nhớ cảnh cũ người xưa. Tui biết chị mong cho tui sống sung sướng bên Mỹ với vợ chồng thằng Bản, tui cũng ráng hết sức để thích hợp với cái đời sống mới này giống như tui với chị từ nhỏ đến lớn chịu đựng đủ thứ hết, từ khi bỏ thời con gái về sống với mẹ chồng khắc nghiệt, rồi có con, đến khi chồng chết cũng phải trải qua bao nhiêu thăng trầm để thích ứng với hoàn cảnh nữa. Sống ở Mỹ tui phải thay đổi con người của tui cho phù hợp với người ta. Bữa nay tui nấu một tô canh chua cá lóc ngon hết cỡ cho thằng Bản ăn, chị biết nó hảo món này lắm. Chị coi, con San nó cũng đi làm 8 tiếng như chồng nó chớ thua gì đâu, nên đâu có thì giờ nấu nướng cho đàng hoàng. Thì có tui ở trong nhà nên bữa ăn lúc nào cũng đầy đủ hết. Nói thiệt chị nghe nhen, nhìn vợ chồng con cái thằng Bản ăn uống ngon lành tui cũng cảm thấy hả dạ. Hai đứa cháu đối với tui vẫn chưa quen nhưng tui dám chắc vài tuần nữa thì bà cháu sẽ thân thiện ngay. Nói thêm cho chị biết nghe, con San nó giỏi lắm đó, nghe nói nó làm lớn gì đó ở trong hãng. Tui thiệt hổng ngờ con nhỏ tui cưới cho thằng Bản lại giỏi mau đến như vậy. Nhưng niềm vui lớn nhất của tui cũng vẫn là thằng Bản, đứa con trai độc nhất...

Một giọt nước mắt rơi rụng trên trang giấy để lại một đốm tròn ẩm ướt. Bà cẩn thận dùng tay áo thấm thấm cho sạch. Chưa vừa ý, bà đưa lá thư lên miệng thổi nhẹ nhàng cho đến khi hoàn toàn khô ráo. Bà không muốn bà Báu thấy nét mực bị nhoè khi viết đề lên đốm nước mắt và có thể sẽ đoán được phần nào tâm sự nào lòng của bà. Ngồi ở mép giường, bà hình dung được những lời nói mỉa mai của họ hàng ở Việt-nam khi biết được những xung khắc xảy ra trong gia đình. *Ai còn lạ gì cái bà già ó dâm đó nữa, tính tình như vậy thì làm sao mà sống được với đứa con dâu.* Hoặc tệ hại hơn, *quý thân ơi! thằng Bản thiệt tệ thì thôi, vợ chồng con cái không coi bả ra cái gì hết.*

Không, không thể để miệng người đời nguyên rủa đứa con. Bà hiểu rõ Bản. Chàng đang đứng kẹt giữa một xung khắc xảy ra thật tự nhiên, kết quả giữa hai luồng ý thức khác biệt, hai bối cảnh xã hội, hai phong tục tập quán mà bà khó thể hoà đồng, thích nghi như lần ba thằng Bản mất. Bản chơi với giữa hai giòng cuồng lưu như hai nhánh sông từ hai phía đổ ào ạt trên nguồn xuống và khi đụng vào nhau tạo thành một cột nước cao ngều ngệnh đủ nhận chìm mọi sinh vật. Tâm trí bà Nhân chỉ còn lại hình ảnh một bóng đen vợ, chồng, con cái, in hằn lên bức tường và cái cảm giác lẻ loi, sống cô đơn trên mảnh đất cen hội của những người trẻ quay trở lại dần vật bà mãi khôn nguôi.

Bà không còn nhớ ngồi vậy đã bao lâu, miên man với những suy nghĩ. Ngọn đèn vàng chiếu lờ mờ lên khuôn mặt cằn cõi của bà Nhân đủ sáng để người ta thấy rõ những vết nhăn nhám trên trán như

con đường đất lồi lõm dẫn từ nhà bà ra đến chợ Cầu-mới. Ngồi thẩn thờ một lúc lâu, sau cùng bà quyết định viết lại lá thư:

An à,

Tui hổng thể trả lời được câu hỏi của chị là ở Mỹ có vui hông? Bởi tui bây giờ cũng hổng hiểu được thể nào là hạnh phúc. Tui cho chị biết là cuộc sống ở đây hổng giống như tui nghĩ, mà nó hoàn toàn khác hẳn chị ơi. Đó là sự thật phũ phàng mà tui hổng muốn dấu diếm chị làm gì nữa.

Sự có mặt của tui có cần thiết hông? Điều đó phải xét lại. Nhưng tui biết chắc một điều là cho dù ở Mỹ hay ở nước mình đi nữa, ở đâu cũng cần phải có tình thương mới sống được, có điều cái cách biểu lộ thì lại khác nhau quá sức. Khác làm sao thì tui hổng biết nói, chừng nào chị qua đây sống rồi mới hay. Từ lối suy nghĩ, cách xã giao cho đến tình cảm trong gia đình với con dâu, với con, với cháu đều làm tui sững sờ hết. May ra khi gặp lại chị, nói chuyện rõ ràng chị với tui mới hiểu tường tận hơn chăng. Tui chợt nhớ đến những lần tui với chị ngồi uống trà ngắm trăng bên cửa sổ (tui mong chị cho tui mượn lại một căn phòng như trước đây chị đã từng mượn của tui vậy), bỏ ngoài tai những tiếng xì xầm thị phi của hàng xóm.

Chỉ mới hơn hai tháng thôi mà tui hết còn hiểu cái ý nghĩa về hạnh phúc và nếu may mắn lắm, có thể tui sẽ tìm lại được khi ngồi đối ẩm với chị dưới ánh trăng.

Bà Nhân ngừng viết để đọc lại lá thư và ngạc nhiên khi thấy những giọt nước mắt rơi lã chã trên trang giấy tự lúc nào. Những hàng chữ nhìn nhật nhoè qua đôi mắt ướt đầm. Tâm tư xám ủa của bà phơi bày rõ nét trên trang giấy xanh hoen ố. Và điều làm bà ngạc nhiên nhất là bà cứ để lá thư thấm ướt mà không cần lấy tay áo lau khô những giọt nước mắt buồn phiền đó nữa.

Nguyên tác: Mrs. Dutta Writes a Letter

trích từ The Atlantic Monthly

Chitra Divakaruni

bản dịch của Hải Ngữ